**NOI DUNG ÔN TẬP GDCD 7**

Câu 1: Tệ nạn xã hội là gì?

A. Là hành vi được đánh giá là tệ và có thể gây nạn cho xã hội.

B. Là hành vi sai lệch chuẩn mực đạo đức xã hội, vi phạm pháp luật, mang tính phổ biến và gây hậu quả xấu đối với cá nhân, gia đình và xã hội

C. Là hành vi của một cá nhân, tổ chức, hay một nhóm người, tổ chức có tác động xấu đến xã hội, làm suy đồi giá trị văn hoá dân tộc.

D. Cả B và C.

Câu 2: Đâu là những tệ nạn xã hội phổ biến?

A. Ma tuý, game online, cờ vua, cờ tướng

B. Ma tuý, cờ bạc, mại dâm, mê tín

C. Game online, đọc sách, nhảy dây, nhảy cầu

D. Cá độ, cờ bạc, lô đề xổ số, gái gú

Câu 3: Nguyên nhân nào sau đây dẫn đến tệ nạn xã hội?

A. Thiếu hiểu biết

B. Ham chơi, đua đòi

C. Bị dụ dỗ, lôi kéo, mua chuộc hoặc ép buộc.

D. Tất cả các đáp án trên.

**Câu 4:** Đâu không phải một hậu quả của tệ nạn xã hội?

A. Gây tổn hại nghiêm trọng về mặt sức khoẻ, tinh thần, trí tuệ, thậm chí là tính mạng con người.

B. Dẫn đến những tổn thất về kinh tế, tình trạng bạo lực và phá vỡ hạnh phúc của gia đình.

C. Tác động đến những chuẩn mực trong việc dạy và học ở trường lớp và việc nghiên cứu khoa học ở đại học

D. Ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội; chuẩn mực đạo đức; thuần phong mĩ tục và vi phạm các quy định pháp luật của Nhà nước

**Câu 5:** Hành vi nào dưới đây là tệ nạn xã hội?

A. Anh Q thường xuyên sử dụng ma tuý.

B. Chị M không xa lánh người bị nhiễm HIV.

C. Bạn T luôn thực hiện nghiêm túc các nội quy của nhà trường.

D. Bạn H đã từ chối việc hút thuốc lá khi bị bạn bè dụ dỗ.

Câu 6: Hình ảnh dưới đây nói về tệ nạn xã hội nào?

A. Nghiện game

B. Cờ bạc

C. Nghiện ma tuý

D. Nghiện rượu bia

**Câu 6:** Đâu **không** phải tác hại của bạo lực học đường:

A. Hình thành thói hung hăng, tính cách không tốt cho cho trẻ.

B. Gây tổn hại, ảnh hưởng về sức khỏe, về tâm lí cho người bị hành hung

C. .Nâng cao tinh thần đoàn kết giữa các thành viên trong nhóm.

D. Gây bất hòa, chia rẽ các mối quan hệ trong lớp.

**Câu 7.** Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng về tác hại của bạo lực học đường?

A. Gây ra những tổn thương về thân thể và tâm lý cho nạn nhân

B. Người bị bạo lực học đường có thể bị giảm sút kết quả học tập.

C. Người gây bạo lực học đường không phải chịu các hình thức kĩ luật.

D. Gây không khí căng thẳng trong gia đình và xã hội thiến an toàn.

**Câu 8:** Đâu **không** phải là biểu hiện của Bạo lực học đường?

A. C đã nhiều lần gây gổ đánh nhau và đánh bạn cùng lớp làm cho bạn bị thương.

B. H bị các bạn cùng lớp cô lập,ghép ảnh chế giễu khiến cho H vô cùng tự ti.

C. Hòa đồng với bạn bè và mọi người xung quanh.

D. N trêu chọc Q, làm Q bực tức và đã đánh N.

**Câu 9:** Trong các ý dưới đây, ý nào là biểu hiện của bạo lực học đường?

A. Đến thư viện học sau giờ học. B. Tụ tập, hẹn đánh nhau sau giờ học.

C. Giúp đỡ bạn học khuyết tật. D. Ngoan ngoãn, nghe lời thầy cô.

**Câu 10 .**Điền từ thích hợp vào chỗ trống (….) trong đoạn văn bản dưới đây:

Theo khoản 5 Điều 2 Nghị định số 80/2017/NĐ-CP “...…….. là hành vi ngược đãi, đánh đập; xâm hại thân thể, sức khỏe, lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm; cô lập, xua đuổi và các hành vi cố ý gây tổn hại về thể chất, tinh thần của người học xảy ra trong cơ sở giáo dục hoặc lớp độc lập”

A. Bạo lực gia đình. B. Bạo lực học đường.

C. Bạo hành trẻ em. D. Ngược đãi trẻ em

**Câu 11:** Một trong những biểu hiện của bạo lực học đường là:

A. Nghe lời cha, mẹ, thầy, cô. B. Cô lập bạn trong lớp.

C. Giúp đỡ bạn học tập. D. Quan tâm giúp đỡ những bạn khuyết tật.

**Câu 12:** Khi trở thành mục tiêu bị bạo lực học đường, em cần làm gì?

A. Gọi phụ huynh lên giải quyết với những bạn kia.

B. Báo cáo thầy cô giáo để kịp thời xử lí.

C. Rủ anh, chị, bạn bè đánh nhau với mấy bạn kia.

D. Chịu đựng hành vi bạo lực học đường của những bạn kia.

**Câu 13:** Hành động nào thể hiện em là một người biết quản lí tiền:

A. Bỏ heo để tiết kiệm.

B.Vay tiền người khác thường xuyên để tiêu vặt.

C. Khao bạn bè ăn uống thường xuyên.

D. Thường mua quần áo mới mình thích khi có tiền.

**Câu 14:** Biểu hiện nào sau đây thể hiện lối sống tiết kiệm?

A. Sử dụng sản phẩm làm ra một cách hợp lí với nhu cầu bản thân.

B. Mua sắm vật dụng đắt tiền chưa thật cần thiết.

C. Phung phí sức khỏe, tiền bạc, thời gian.

D. Hạn chế sử dụng tiền bạc quá mức.

**Câu 15:** Hành động nào thể hiện quản lí tiền **không** hiệu quả:

1. Thường xuyên ăn uống bên ngoài dù không có nhiều tiền.

B. Cân nhắc kỹ trước khi mua đồ.

C. Phân chia thành các khoản khác nhau để sử dụng hợp lí với số tiền mình có.

D. Thường xuyên để dành tiền.

**Câu16:** Câu nói: "Cơm thừa gạo thiếu" nói đến vấn đề gì?

A. Tiết kiệm. B. Cần cù, siêng năng.

C. Trung thực, thẳng thắn. D. Lãng phí, thừa thãi.

**Câu 17:** Câu nói nào nói nào sau đây nói đến sự tiết kiệm?

A. Vắt cổ chày ra nước. B. Kiếm củi ba năm thiêu một giờ.

C.Vung tay quá trán. D. Năng nhặt chặt bị

**Câu 18:** Câu tục ngữ "Tích tiểu thành đại", khuyên chúng ta điều gì?

1. Không cần làm mà vẫn có tiền.
2. Siêng năng, cần cù làm việc rồi tiêu cho những thứ mình thích.

C. Không cần tiết kiệm mà cứ tiêu xài bừa bãi.

D. Siêng năng, tiết kiệm không tiêu xài hoang phí thì dần sẽ có nhiều của cải.

**Câu 19 .**Nhận vật nào dưới đây chi tiêu hợp lí?

1. Mỗi tháng, anh T đều trích một khoản lương để tiết kiệm.

B. Anh K vay tiền của bạn để đưa gia đình đi du lịch.

C. Chị M có đam mê mua quần áo mặc dù không dùng hết.

D. Anh P dùng tiền lương mỗi tháng để chơi cá độ bóng đá.

**Câu 20.** Một trong những nguyên tắc quản lý tiền hiệu quả là

1. tiết kiệm thường xuyên. B. chi tiêu thỏa thích.

C. giảm thiểu nguồn thu nhập. D. mua nhiều đồ xa xỉ.

**Câu 21.** Biết sử dụng tiền một cách hợp lí nhằm đạt được mục tiêu như dự kiến được gọi là

A. kế hoạch chi tiêu. B. tiết kiệm tiền hiệu quả.

C. quản lý tiền hiệu quả. D. chi tiêu tiền hợp lí.

**Câu 22.** Để tạo ra nguồn thu nhập, học sinh có thể thực hiện hoạt động nào dưới đây?

A. Nghỉ học để đi làm kiếm tiền. B. Thu gom phế liệu.

C. Làm tài xế xe ôm công nghệ. D. Đòi bố mẹ tăng thêm tiền tiêu vặt.

**Câu 23:** Điền từ còn thiếu vào chỗ trống

“Tệ nạn xã hội là những hành vi sai lệch (1)………., vi phạm đạo đức và (2)………, gây hậu quả xấu đến (3)………. của đời sống.”

A. (1) chuẩn mực xã hội; (2) pháp luật; (3) kinh tế, xã hội.

B. (1) lợi ích của cộng đồng; (2) pháp luật; (3) mọi mặt.

C. (1) chuẩn mực xã hội; (2) pháp luật; (3) mọi mặt.

D. (1) chuẩn mực xã hội; (2) phong tục tập quán; (3) mọi mặt.

**Câu 24:** Em đồng ý với ý kiến nào sau đây

A. Sử dụng chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật.

B. Hành vi hút thuốc lá điện tử chỉ vi phạm đạo đức, không vi phạm pháp luật.

C. Người vận chuyển ma tuý không vi phạm pháp luật.

D.Phòng chống tệ nạn xã hội là trách nhiệm của riêng cơ quan công an.

 **Câu 25:** Pháp luật nước ta quy định gì về tệ nạn ma tuý?

A. Nghiêm cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng, tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý

B. Nghiêm cấm cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma tuý

C. Người nghiện ma tuý bắt buộc phải đi cai nghiện.

D. Tất cả các đáp án trên.

**Câu 26: Pháp luật nước ta không quy định điều nào dưới đây trong phòng, chống tệ nạn xã hội?**

**A. Cấm đánh bạc dưới bất cứ hình thức nào; nghiêm cấm tổ chức đánh bạc.**

**B. Nghiêm cấm các hành vi mê tín dị đoan.**

**C. Nghiêm cấm phụ huynh ép học sinh học tập quá mức quy định.**

**D. Nghiêm cấm các hành vi mua dâm, bán dâm, chứa mại dâm, tổ chức hoạt động mại dâm, môi giới mại dâm, cưỡng bức bán dâm và bảo kê mại dâm.**

**Câu 27: Mọi hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội sẽ:**

**A. Bị xử lí theo quy định của pháp luật.**

**B. Bị xử lí theo quy định của nhà trường.**

**C. Được xử lí theo quy định của Trung ương Đảng.**

**D. Được khoan hồng nếu người vi phạm là học sinh lớp 7**

**Câu 28: Trách nhiệm của công dân trong phòng, chống tệ nạn xã hội là gì?**

**A. Thực hiện lối sống lành mạnh, an toàn và tuân thủ pháp luật.**

**B. Tự giác tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội do trường, lớp và địa phương tổ chức.**

**C. Đấu tranh, phê phán các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội bằng những việc làm cụ thể, phù hợp với lứa tuổi.**

**D. Tất cả các đáp án trên.**

**Câu 29: Theo Bộ luật Hình sự năm 2015, người nào mua bán trái phép chất ma tuý thì bị phạt tù trong thời gian bao lâu?**

**A. 1 đến 5 năm**

**B. 2 đến 7 năm**

**C. 3 đến 9 năm**

**D. 4 đến 11 năm**

**II TỰ LUẬN**

**Câu 1.** Kể những việc học sinh cần làm để phòng chống tệ nạn xã hội.

**Câu 2 .**

Em hãy nêu nội dung, ý nghĩa của câu ca dao:

* 1. ***Anh em như thể tay chân, rách lành đùm bọc, dở hay đỡ đần.***
	2. ***Một lòng thờ mẹ kính cha, cho tròn chữ hiếu mới là đạo con***

**Câu 3. Hậu quả tệ nạn xã hội gây ra.**

**Câu 4: Khi thấy bạn tham gia tệ nạn xã hội thì em nên làm gì?**